TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH

PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH VÀ HTQT

TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC TẬP HỌC KỲ PHỤ HÈ 2021_LÝ THUYẾT

DÀNH CHO SINH VIÊN KHÓA ĐẠI HỌC 53 VÀ CÁC KHÓA CŨ_ĐỢT 2,3,4

TT	Môn học	Số tiết	Ngành	ĐỢT 2 Thời hạn đăng ký: 28/4/2021													ĐỢT 3 Thời hạn đăng ký: 12/5/2021													ĐỢT 4 Thời hạn đăng ký: 25/5/2021																
				Thời gian học	TUẦN 40					TUẦN 41							Thời gian học	TUẦN 42							TUẦN 43					Thời gian học	Tuần 43		TUẦN 44							TUẦN 45						
					T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6		T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
					Tháng 05													Tháng 05													Tháng 05		Tháng 06												
					5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16		17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28		29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Sinh lý TDTT _HP2	30	Chung	**CHIỀU**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**TỐI**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
2	Tin học đại cương	30	Chung	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
3	Lý luận và phương pháp GDTC	30	HLTT	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**TỐI**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
4	Giáo dục học TDTT	30	Chung	**TỐI**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
5	Kinh tế TDTT	30	HLTT	**TỐI**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
6	Thống kê toán học	30	HLTT	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
7	TDTT trường học	30	GDTC	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
8	Sinh hóa TDTT	30	HLTT	**TỐI**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							
9	Xã hội học TDTT	30	GDTC	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2	T1				**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
10	Giáo dục học đại cương	30	Chung	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
11	Tâm Lý TDTT	30	GDTC	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
12	Quản lý HCNN	30	GDTC	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
13	Hồi phục Thể thao	30	HLTT	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
14	Maketing Thể thao	30	HLTT	**SÁNG**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**CHIỀU**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
15	Những NLCBCN Mác - Lê nin_HP 1	30	HLTT	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
16	Vệ sinh TDTT	30	Chung	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
17	Đường lối TDTT của Đảng CSVN	30	Chung	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**TỐI**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
18	Tư tưởng Hồ Chí Minh	30	Chung	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
19	Sinh lý TDTT_HP1	30	HLTT	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
20	Lý luận và PP GDTC_HP1	30	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
21	Tâm lý ĐC	30	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
22	Đo lường TT	30	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
23	Pháp luật	30	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
24	Quản lý TDTT quần chúng	30	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
25	Giao tiếp sư phạm	30	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
26	Quản lý thể thao thành tích cao	30	HLTT	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1			**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2		T1						
27	Lý Luận và PPGDTC_HP2	30	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
28	Giải Phẫu	30	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
29	Lý luận và PP HLTT_HP1	30	HLTT	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
30	Quản lý NN	30	HLTT	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1		**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	2			T1					
31	Phương pháp nghiên cứu khoa học	45	Chung	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**CHIỀU**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
32	Những NLCBCN Mác - Lê nin _HP2	45	Chung	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
33	Ngoại ngữ _HP2 (Tiếng Anh)	45	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
34	Ngoại ngữ _HP1_ tiếng anh	45	Chung	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
35	Lý luận và PP TDTT TTC (HPTT)	45	HLTT	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
36	Lý luận và PP GDTC (HPTT)	45	GDTC	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
37	Y sinh học TDTT (HPTT)	45	HLTT	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
38	Y học TDTT	45	Chung	**SÁNG**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**TỐI**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
39	Ngoại ngữ _ HP2_ Tiếng Trung	45	GDTC	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Chiều**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				
40	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	45	HLTT	**TỐI**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Tối**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1	**Sáng**	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1				

Ghi chú:

Sinh viên căn cứ theo Tiến trình giảng dạy học tập học kỳ phụ, đăng ký học tập tại Khoa.

Phòng Đào tạo, QLKH và HTQT căn cứ theo số lượng sinh viên đăng ký sẽ xây dựng Thời khóa biểu giảng dạy học tập học kỳ phụ cụ thể.

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

Trường phòng Đào tạo, QLKH và HTQT

(Đã ký)

TS. TRẦN TRUNG